TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THUỶ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 23-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Ông Nguyễn Văn Khải

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Thông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2023, Tại nhà văn hóa xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, đối với:

Bị cáo Đỗ Ngọc V, sinh năm 1985, tại huyện CT, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp P, xã TB, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: không rõ và mẹ Đỗ Kim O; anh chị em ruột có 02 người (lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo); có vợ Nguyễn Thị H và có 01 người con sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: 01 (Ngày 25/7/2017 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/8/2019, đến ngày 26/8/2022 chấp hành xong án phí (chưa xoá án tích); nhân thân: Ngày 25/01/2005 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 08 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép

chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến ngày 08/02/2023 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Đồng Văn C; Nơi cư trú: Khu vực B, phường VT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

+ Lê Quốc L; Nơi cư trú: đường N, xã NB, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 05 phút ngày 31/01/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hậu Giang phối hợp Công an huyện Vị Thủy tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Đỗ Ngọc V đang đi trên xe ô tô biển kiểm soát 51H-119.30 do tài xế Lê Quốc L điều khiển trên tuyến Quốc lộ 61 thuộc khu vực ấp 7, xã VT huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, kiểm tra trên người V móc ra trong túi quần trước bên phải 01 bịch nylon nghi chứa ma tuý nên Công an bắt người phạm tội quả tang (bút lục: 03-04).

Căn cứ Kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 05/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, kết luận: Mẫu tinh thể chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 39,9160 gam, loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra Đỗ Ngọc V khai nhận: Số ma túy bị Công an thu giữ là của V mua từ một người tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) khoảng 50 tuổi tại khu vực Ngã Tư Ga, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 30/01/2023 với số tiền 11.200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 31/01/2023 V thuê xe ô tô của anh Lê Quốc L đi chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh (xe do chị Lê Thị Thanh Xuân, chị ruột Lĩnh đứng tên) đi xuống phường Vĩnh Tường, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để gặp Đồng Văn C, sinh năm: 1992, đăng ký thường trú: khu vực BT, phường VT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, mục đích là V rủ C chơi ma túy, nhưng khi V và anh Lĩnh đi trên Quốc lộ 61 đến đoạn gần cây xăng thuộc ấp 7, xã VT huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HVT, ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là: Bộ luật Hình sự).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Ngọc V là đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử; áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 11 năm đến 13 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung bị cáo: không áp dụng

Về vật chứng của vụ án. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong trong giấy niêm phong màu trắng có ký hiệu: Niêm phong trong vụ số: 91/2023 bên gốc trái phong bì, bên gốc phải phong bì ghi ngày 06 tháng 02 năm 2023 có chữ ký của Đặng Thị Phương Loan và Nguyễn Hoàng Khải, 04 con dấu màu đỏ có dòng chữ Công an tỉnh Hậu Giang Phòng kỹ thuật hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S7 edge (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, IMEI 350753/20/228550/8 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng minh nhân dân tên Đỗ Ngọc V; 01 bóp da màu đen; Tiền Việt Nam 30.036.000 đồng được tạm gửi ở Kho bạc nhà nước huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền liên nghĩa vụ liên quan Đồng Văn C và Lê Quốc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, trước đó C và Lĩnh đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ các Điều 292, 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo Đỗ Ngọc V tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 23 giờ 05 phút ngày 31/01/2023 Đỗ Ngọc V đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để trong túi quần trước bên phải và bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hậu Giang phối hợp Công an huyện Vị Thủy tiến hành kiểm tra và bắt quả tang. Kết luận giám định: 01 (một) bịch nylon là ma túy, có khối lượng: 39,9160 gam, loại Methamphetamine.

Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a)…

b) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép 39,9160 gam, loại Methamphetamine của bị cáo, đã thỏa mãn điều kiện về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh ra nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện, tội phạm đã hoàn thành nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án. Ngày 25/7/2017 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/8/2019, đến ngày 26/8/2022 chấp hành xong về án phí, như vậy tính tới thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa được xoá án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, do đó hành vi của bị cáo được xem là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25/01/2005 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 08 năm 06 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, sau khi Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy có Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì ngày 11/6/2023 bị cáo V đã có hành vi trốn khỏi nơi giam giữ, đến ngày 19/6/2023 bị cáo mới đầu thú tại Công an phường 16, quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh. Hiện nay Công an huyện Vị Thủy có có Quyết định khởi tố về tội trốn khỏi nơi giam, giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 386 Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Ngọc V. Từ đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần thiết có một bản án thật nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Do đó mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

[5.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong trong giấy niêm phong màu trắng có ký hiệu: Niêm phong trong vụ số: 91/2023 bên gốc trái phong bì, bên gốc phải phong bì ghi ngày 06 tháng 02 năm 2023 có chữ ký của Đặng Thị Phương Loan và Nguyễn Hoàng Khải, 04 con dấu màu đỏ có dòng chữ Công an tỉnh Hậu Giang Phòng kỹ thuật hình sự.

[5.2] Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S7 edge (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, IMEI 350753/20/228550/8 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng minh nhân dân tên Đỗ Ngọc V; 01 bóp da màu đen; Tiền Việt Nam 30.036.000 đồng được tạm gửi ở Kho bạc nhà nước huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vị Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy.

[6] Đối với người tên Tuấn bán ma tuý cho Đỗ Ngọc V qua xác minh không rõ nhân thân, lý lịch nên chưa có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sư sơ thẩm số tiền là 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng).*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 293, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc V 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/02/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Ngọc V 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong trong giấy niêm phong màu trắng có ký hiệu: Niêm phong trong vụ số: 91/2023 bên gốc trái phong bì, bên gốc phải phong bì ghi ngày 06 tháng 02 năm 2023 có chữ ký của Đặng Thị Phương Loan và Nguyễn Hoàng Khải, 04 con dấu màu đỏ có dòng chữ Công an tỉnh Hậu Giang Phòng kỹ thuật hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S7 edge (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, IMEI 350753/20/228550/8 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng minh nhân dân tên Đỗ Ngọc V; 01 bóp da màu đen; Tiền Việt Nam 30.036.000 đồng được tạm gửi ở Kho bạc nhà nước huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vị Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Ngọc V phải nộp: 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng).*

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản bán, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Thị Thủy

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang.
- VKSND tỉnh Hậu Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.
- VKSND huyện Vị Thủy.
- Công an huyện Vị Thủy.
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h.Vị Thủy.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.
- Cổng TTĐT (để công bố).